

Số: /2021/NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng
và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA...., KỲ HỌP THỨ....**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ,
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy
định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm
nước;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2021 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ phát triển
thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh
Ninh Thuận; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân là thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở (sau đây gọi là tổ chức, cá nhân) có liên quan

trong đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Thủy lợi nhỏ là công trình thủy lợi có nhiệm vụ tích trữ nước, cấp nước, tưới, tiêu, thoát nước có quy mô nhỏ hơn: 20 ha đối với các xã thuộc vùng khó khăn; 100 ha đối với các xã, phường, thị trấn khác còn lại.

2. Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng là việc áp dụng quy trình kỹ thuật và thiết bị tiên tiến để tưới theo phương pháp nhỏ giọt, phun mưa, tưới ngầm, bảo đảm cấp nước theo nhu cầu của cây trồng cạn hoặc tưới ướt - khô xen kẽ cho cây lúa phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng kết hợp với các biện pháp canh tác tiên tiến trong nông nghiệp.

3. Công trình trữ nước bao gồm: Đập, hồ chứa, ao, bờ bao chứa nước.

4. Tổ chức thủy lợi cơ sở là tổ chức của những người sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi cùng hợp tác đầu tư xây dựng hoặc quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng.

Điều 4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

1. Nội dung chính sách hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình; công trình tích trữ nước đảm bảo cấp nước, tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho tối thiểu 03 thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở; được tất cả các thành viên hưởng lợi đồng thuận đóng góp phần kinh phí còn lại; tổ chức thủy lợi cơ sở tự quản lý, khai thác công trình sau đầu tư.

a) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn (căn cứ công bố hàng năm của Trung ương): Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 70% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

b) Đối với các xã, phường, thị trấn khác còn lại: Tổ chức thủy lợi cơ sở đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước được hỗ trợ 50% chi phí thiết kế và chi phí máy thi công.

2. Điều kiện hỗ trợ: Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã.

Điều 5. Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

1. Nội dung chính sách hỗ trợ:

a) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/ha;

b) Hỗ trợ tối đa 50% chi phí để san phẳng đồng ruộng, mức hỗ trợ không quá 10 triệu đồng/ha.

2. Điều kiện hỗ trợ:

Tổ chức, cá nhân phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Đối với cá nhân: Quy mô khu tưới đối với các xã thuộc vùng khó khăn từ 0,1ha trở lên, đối với các xã, phường, thị trấn còn lại phải đạt từ 0,3 ha trở lên; việc hỗ trợ cho cá nhân được thông qua tổ chức thủy lợi cơ sở;

b) Đối với tổ chức thủy lợi cơ sở: Quy mô khu tưới đối với các xã thuộc vùng khó khăn từ 01ha trở lên, đối với các xã, phường, thị trấn còn lại phải đạt từ 02 ha trở lên và phải có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất;

c) Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phục vụ các loại cây trồng là cây chủ lực của quốc gia, địa phương, có lợi thế, phù hợp với nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu từng vùng, miền.

Điều 6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công và kiên cố kênh mương

1. Nội dung chính sách hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư xây dựng công, kiên cố kênh mương: Hỗ trợ tối đa 70%, riêng các xã thuộc vùng khó khăn hỗ trợ tối đa 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình;

2. Chính sách quy định tại khoản 1 Điều này không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng

Điều 7. Nguồn vốn hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 7 của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Điều 8. Cơ chế hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 8 của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Điều 9. Hồ sơ và thủ tục nhận hỗ trợ

Thực hiện theo Điều 9 của Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa..., kỳ họp thứ....thông qua ngày.....tháng.....năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày.....tháng.....năm 2021 và thay thế Khoản 1 Điều 3 Nghị Quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Vụ pháp chế - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thanh

Số: /TTr-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại công văn số 56/HĐND-VP ngày 11/5/2021 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết HĐND về quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT:

Ngày 16/5/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 77/2018/NĐ-CP quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước. Tại Điểm a, Khoản 2, Điều 11 quy định: UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định cụ thể mức hỗ trợ của từng chính sách trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương. Tại Điểm b, Khoản 2, Điều 11 quy định: Căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng ngân sách của địa phương, UBND tỉnh xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định này.

Căn cứ quy định trên, việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ và chính sách hỗ trợ đặc thù đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh là cần thiết, phù hợp với quy định hiện hành. Do nguồn ngân sách của tỉnh còn khó khăn nên chưa đề xuất xây dựng chính sách hỗ trợ đặc thù khác ngoài các chính sách đã quy định tại Nghị định số 77/2018/NĐ-CP.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

1. Mục đích:

Ban hành quy định cụ thể mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội

đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận làm cơ sở để hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trong việc đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước, hệ thống tiên tiến, tiết kiệm nước, cống và kiên cố kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Quan điểm chỉ đạo:

- Việc xây dựng quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng, tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh dựa trên quy định của Luật Thủy lợi năm 2017; Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan;

- Việc xây dựng chính sách đảm bảo tính khoa học, phù hợp với điều kiện thực tiễn thực tế của tỉnh và theo đúng quy trình, quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận để trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp giữa năm 2021 theo đúng quy định. Trình tự đã thực hiện các bước như sau:

1. Xây dựng dự thảo Nghị quyết.

2. Tiến hành lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan.

3. Xây dựng báo cáo tổng hợp kết quả góp ý dự thảo Nghị quyết và tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, chỉnh lý dự thảo Nghị quyết.

4. Chỉnh lý dự thảo Nghị quyết theo ý kiến góp ý cơ quan, ban ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan; hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét thông qua; đồng thời báo cáo xin ý kiến và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, gồm 10 Điều.

- Từ Điều 1 đến Điều 3: Quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, đồng thời giải thích một số từ ngữ trong dự thảo Nghị quyết.

- Từ Điều 4 tới Điều 9: Quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; quy định về nguồn vốn, cơ chế hỗ trợ, thành phần hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

- Điều 10: Quy định về tổ chức triển khai thực hiện khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các hồ sơ có liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; KH&ĐT, NN&PTNT; Tài chính;
- Chi cục Thủy lợi;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam